

Tuyển chọn những bài văn mẫu Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Dàn ý Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng chi tiết

1. Phân tích đề

- Yêu cầu của đề bài: phân tích hình tượng nhân vật Từ Hải.
- Phạm vi tư liệu, dẫn chứng: những từ ngữ, chi tiết, hình ảnh tiêu biểu trong đoạn trích Chí khí anh hùng trích Truyện Kiều của Nguyễn Du.
- Phương pháp lập luận chính: phân tích.

2. Hệ thống luận điểm

- Luận điểm 1: Từ Hải với những ý chí, khát vọng vùng vẫy giữa trời đất
- Luận điểm 2: Từ Hải với chí khí, hoài bão, lớn lao, phi thường
- Luận điểm 3: Từ Hải với tình yêu và khát vọng hạnh phúc phi thường
- Luận điểm 4: Từ Hải - con người dứt khoát, tự tin, đầy bản lĩnh

3. Lập dàn ý chi tiết

a) Mở bài

- Giới thiệu sơ lược tác giả, tác phẩm và đoạn trích:
 - + Nguyễn Du là nhà thơ lớn của văn học Việt Nam, được mệnh danh là "đại thi hào dân tộc", danh nhân văn hóa thế giới.
 - + Truyện Kiều là tác phẩm truyện thơ Nôm kinh điển nổi tiếng nhất của Nguyễn Du.
 - + Đoạn trích Chí khí anh hùng là ước mơ công lí của Nguyễn Du gửi gắm qua hình tượng Từ Hải.
- Giới thiệu nhân vật Từ Hải: là hình tượng trung tâm của đoạn trích thể hiện ước mơ về người anh hùng lí tưởng của tác giả.

b) Thân bài

* Luận điểm 1: Từ Hải với những ý chí, khát vọng vùng vẫy giữa trời đất

- “Trượng phu”: Cách gọi thể hiện sự trân trọng đối với những bậc anh hùng có tài năng, đức độ hơn người

- Hai không gian đối lập:

+ “Hương lửa đương nồng”: Mái ấm gia đình với tình yêu, hạnh phúc ngọt ngào

=> Không gian nhỏ hẹp, gắn với thói thường.

+ “Bốn phương”, “trời bể mênh mang”: Không gian vũ trụ mênh mông, rộng lớn nâng tầm vóc người anh hùng lên tầm vũ trụ.

-> Thể hiện ước mơ, khát vọng lớn lao của người anh hùng.

=> Từ Hải quyết tâm từ bỏ không gian gia đình ấm êm để đến với không gian vũ trụ để vùng vẫy với những khát vọng.

- Tính từ “thoắt”: Sự mau lẹ, quyết đoán, tự tin không phân vân

=> Sự thức dậy của lí trí, khí phách anh hùng vượt lên những điều bình thường để làm những điều phi thường.

- Ánh mắt “trông vời” và tư thế “thẳng dong”: Khắc họa hình tượng người tráng sĩ với khát vọng vùng vẫy giữa trời cao

=> Người tráng sĩ lên đường với tư thế dứt khoát, mạnh mẽ đi liền một mạch không ngoảnh lại.

* Luận điểm 2: Từ Hải với chí khí, hoài bão, lớn lao, phi thường

- Hình ảnh “mười vạn tinh binh”, “tiếng chiêng dậy đất bóng tinh rợp đường”:

=> Thể hiện hoài bão phi thường của Từ Hải, muốn xây dựng cơ đồ của một bậc đế vương, chí khí xứng đáng tầm vóc của một bậc anh hùng.

- Hình ảnh “bôn bề không nhà” kết hợp với câu hỏi tu từ “theo càng thêm bạn biết là đi đâu”

=> Cảm giác cô đơn thấp thoáng của bậc anh hùng khi thực hiện hoài bão. Nhưng càng cô đơn, quyết tâm càng lớn.

- Khoảng thời gian “một năm”: Thái độ tự tin, quyết tâm thực hiện lí tưởng anh hùng.

-> Với những hình ảnh ước lệ đã cho thấy chí khí hoài bão, khát vọng lớn lao phi thường của người anh hùng Từ Hải.

* Luận điểm 3: Từ Hải với tình yêu và khát vọng hạnh phúc phi thường

- Trước lời nói của Kiều, Từ Hải đã trách móc nhẹ nhàng:

+ “Tâm phúc tương tri”: Là người tri kỉ, hiểu rõ lòng dạ của nhau.

=> Từ Hải lấy đạo tri kỉ ra để thuyết phục Kiều ở lại, với Từ Hải Kiều không phải người vợ, người tình mà là một người tri kỉ.

+ “Nữ nhi thương tình”: Thói nữ nhi tầm thường.

-> Với Từ Hải, Kiều không phải cô gái tầm thường mà là người thông minh, sắc sảo, tinh tế.

=> Lời trách móc của Từ Hải cho thấy tình yêu của chàng đối với Thúy Kiều không phải tình cảm tầm thường mà hết sức phi thường. Đó là mối tình tri kỉ, trân quý lẫn nhau.

- Khát vọng hạnh phúc phi thường của Từ Hải:

+ “Làm cho rõ mặt phi thường”: Thực hiện được hoài bão, lí tưởng anh hùng.

+ “Rước nàng nghi gia”: Rước Thúy Kiều danh chính ngôn thuận về làm vợ, cho nàn một danh phận.

-> Từ Hải ra đi không chỉ hướng đến sự nghiệp của một bậc anh hùng mà còn hướng đến khát vọng hạnh phúc phi thường của “trao anh hùng với gái thuyền duyên”.

* Luận điểm 4: Từ Hải - con người dứt khoát, tự tin, đầy bản lĩnh

- “Quyết lời”: Lời nói dứt khoát, quyết đoán

- “Dứt áo ra đi”: Thái độ mạnh mẽ, quyết tâm, dứt khoát.

- “Gió mây bằng đã... đến kì dặm khơi”: Bút pháp lí tưởng hóa đã cực tả dáng vẻ tựa như cánh chim bằng cất mình bay thẳng vào muôn trùng dặm khơi của người anh hùng

=> Từ Hải là người có chí khí anh hùng, hoài bão lớn lao cùng bản lĩnh phi thường.

* Ý nghĩa hình ảnh Từ Hải

- Thể hiện ước mơ về người anh hùng lí tưởng của thời đại: chí khí, hoài bão lớn lao, khát vọng phi thường

- Là biểu tượng về khát vọng tự do và lẽ công bằng.

* Đặc sắc nghệ thuật xây dựng nhân vật

- Bút pháp miêu tả, khắc họa nhân vật qua dáng vẻ, hành động, lời nói

- Ngôn ngữ đối thoại trực tiếp

- Hình ảnh ước lệ với các danh từ, động từ, tính từ giàu giá trị biểu đạt.

c) Kết bài

- Khái quát ý chí, tính cách của nhân vật Từ Hải.

- Liên hệ quan niệm về người anh hùng trong thời đại mới.

Bài văn mẫu lớp 10 Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng chọn lọc

Top 7 bài làm văn mẫu Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng ý nghĩa, sâu sắc nhất làm tài liệu tham khảo cho các em học sinh chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra sắp tới tại đây:

Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Chí khí anh hùng được trích từ phần thứ hai Gia biến và lưu lạc trong Truyện Kiều của Nguyễn Du. Đây là phần do Nguyễn Du sáng tạo ra không có trong nguyên tác chữ Hán. Đoạn trích đã vẽ lên chân dung người anh hùng Từ Hải vô cùng đẹp đẽ, đồng thời gửi gắm những thông điệp ý nghĩa qua nhân vật này.

Văn bản nói về cuộc chia tay giữa Thúy Kiều và Từ Hải sau nửa năm chung sống mặn nồng. Từ Hải lên đường thể hiện quyết tâm mưu đồ việc lớn của người anh hùng có hùng tâm tráng trí cao cả, lớn lao.

Trước đoạn trích này, ngay từ khi Từ Hải xuất hiện, Nguyễn Du đã cho người đọc thấy hình ảnh người anh hùng ngay từ vẻ đẹp ngoại hình:

Râu hùm hàm én mày ngài

Vai năm thước rộng thân mười thước cao

Hay vẻ đẹp ở phương diện tài năng:

Đường đường một đấng anh hào

Côn quyền hơn sức lược thao gồm tài.

Để làm bật vẻ đẹp đó, bốn câu thơ đầu đã vẽ lên hình ảnh người anh hùng với khát khao, hoài bão lớn lao, cao đẹp:

“Nửa năm hương lửa đương nồng

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương

Trông vời trời bể mệnh mang

Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong”.

Giữa lúc cuộc sống của Từ Hải và Thúy Kiều đang ở độ đầm thắm, mặn nồng nhất thì Từ Hải quyết định dứt áo lên đường thực hiện nguyện vọng lớn lao. Theo lẽ thường, những người đàn ông sẽ khó có đủ quyết tâm để rời bỏ hạnh phúc riêng tư. Còn Từ Hải lại là một người hoàn toàn khác, mặc dù đang trong giai đoạn hạnh phúc nhất, nhưng sâu thẳm trong trái tim Từ Hải khát khao, hoài bão, nguyện vọng đó vẫn luôn âm ỉ cháy bỏng, chỉ chờ thời cơ thích hợp để thực hiện. Thái độ lên đường của Từ Hải hết sức dứt khoát, hành động “thoát” cho thấy sự thay đổi nhanh chóng trong con người Từ Hải. Chỉ cần nghĩ đến những khát khao, hoài bão lớn của đời người là chàng đã muốn lên đường ngay lập tức. Tư thế lên đường “trông vời” đó là cái nhìn thẳng về phía trước, thể hiện một thái độ tự tin, mạnh mẽ của con người có bản lĩnh kiên định, vững vàng. Các từ ngữ Nguyễn Du miêu tả quyết tâm của Từ Hải hết sức đắt giá: “trượng phu”, “động lòng bốn phương”, “trời bể mệnh mang” cho thấy một không gian hoạt động rộng lớn, đó là không gian thiên nhiên, vũ trụ để Từ Hải thỏa sức vẫy vùng, thể hiện hùng tâm, tráng trí của mình.

Qua bốn câu thơ đầu Nguyễn Du đã khắc họa hình ảnh của một người anh hùng lí tưởng, phi thường, có ước mơ, có hoài bão cao cả, có chí lớn ôm trọn của trời đất. Nguyễn Du đã rất khéo léo khi xây dựng hình ảnh người anh hùng Từ Hải qua không gian rộng lớn, qua tư thế, hành động mạnh mẽ, dứt khoát.

Qua cuộc đối thoại với Thúy Kiều vẻ đẹp của người anh hùng Từ Hải càng được thể hiện rõ nét hơn. Trước hết những lời đối thoại của Từ Hải đã cho thấy tình cảm chàng dành cho Thúy Kiều, chàng ý thức được sự lo lắng, băn khoăn, hiểu được ý định xin được đi theo của nàng Kiều nên đã nói chuyện với nàng để giải tỏa nỗi băn khoăn ấy. Chàng còn khẳng định tình cảm tri ân tri kỉ giữa hai người, rồi trách móc nàng Kiều vẫn chưa thoát khỏi chuyện nữ nhi thường tình:

Từ rằng: Tâm phúc tương tri

Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình.

Từ Hải một người có ý chí, quyết tâm, ôm mộng lớn bao trùm thiên hạ bởi vậy vợ chàng, tri âm tri kỉ của chàng cũng phải là người phụ nữ mạnh mẽ, hiểu chuyện, không nên có những thái độ giống như những người phụ nữ bình thường khác. Ngoài ra, để làm Thúy Kiều yên tâm, chàng còn khẳng định, đưa ra lời hứa hẹn:

Bao giờ mười vạn tinh binh

Tiếng chiêng dậy đất bóng tinh rợp trời

Làm cho rõ mặt phi thường

Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia.

Câu thơ là lời khẳng định tình cảm sâu sắc Từ Hải dành cho Thúy Kiều, đó làm tấm lòng trân trọng, luôn lo lắng cho Thúy Kiều của Từ Hải. Đồng thời Từ Hải cũng phân tích để Thúy Kiều hiểu được việc nàng muốn đi theo là không phù hợp: Bằng nay bốn bề không nhà/ Theo càng thêm bận biết là đi đâu. Để rồi một lần nữa Từ Hải hứa hẹn chắc chắn một năm sau sẽ trở về đón nàng trong vinh quang. Đằng sau những lời nói của Từ Hải ta còn thấy được khát vọng lớn lao của người anh hùng: muốn có một đội quân tinh nhuệ, hùng hậu, đủ sức làm rung chuyển thiên hạ. Bày tỏ mục đích ra đi vì sự nghiệp lớn của mình là để khẳng định bản lĩnh nam nhi. Khát vọng lớn lao của người anh hùng Từ Hải thể hiện qua thái độ dứt khoát, kiên quyết dẹp bỏ tình riêng hết lòng vì sự nghiệp lớn.

Khát vọng lớn lao của Từ Hải còn được thể hiện ở lời khẳng định chỉ trong vòng một năm ngắn ngủi sẽ hoàn thành sự nghiệp lớn để trở về. Đối với một người nam

nhi làm sự nghiệp lớn, gây dựng cơ đồ chỉ trong một năm quả là quá ngắn ngủi. Qua lớn khẳng định đó cho thấy sự bản lĩnh, tự tin của Từ Hải vào tài năng của mình. Thông qua lời đối thoại với Thúy Kiều đã khắc họa rõ nét, chân thực những khát vọng lớn lao, cao cả, mạnh mẽ và cả tình yêu tha thiết Từ Hải dành cho Thúy Kiều.

Hai câu thơ cuối thể hiện quyết tâm của Từ Hải: Quyết lời dứt áo ra đi/ Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi. Các từ quyết, dứt, ra đi cho thấy hành động mạnh mẽ, dứt khoát, kiên quyết của Từ Hải. Hình ảnh cánh chim bằng cưỡi gió bay cao, bay xa ngoài biển lớn được Nguyễn Du sử dụng để nói lên lí tưởng, khát vọng, hoài bão cao đẹp của người anh hùng.

Bằng bút pháp ước lệ tượng trưng, Nguyễn Du đã khắc họa thành công người anh hùng Từ Hải mang trong mình khát khao lớn lao, được vùng vẫy trong bốn biển. Đồng thời hình ảnh Từ Hải cũng gửi gắm niềm tin về công lý, về sự nghiệp của Nguyễn Du.

Văn mẫu lớp 10 Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng mẫu 2

Từ Hải là một giấc mơ của Nguyễn Du, giấc mơ anh hùng, giấc mơ tự do và công lý. Cho nên Từ Hải là một người chí khí, một người siêu phàm. Con người ấy đến từ một giấc mơ và ở lại như một huyền thoại. Hiện diện trong “Truyện Kiều” như một nhân cách sử thi, Từ Hải đã làm nên những trang sôi động nhất, hào sảng nhất trong cái thế giới buồn đau dằng dặc của “Đoạn Trường Tân Thanh”. Đoạn trích “Chí Khí Anh Hùng” là một đoạn trích tiêu biểu khắc họa rõ nét chí khí anh hùng của Từ Hải.

Kiều bị lừa vào lầu xanh lần thứ hai, tâm trạng nàng vô cùng đau khổ và tuyệt vọng. May sao Từ Hải đột ngột xuất hiện, đã xem Kiều như tri kỉ và chuộc nàng thoát khỏi lầu xanh. Cả hai đều là những con người thuộc tầng lớp thấp kém (một gái lầu xanh, một tướng giặc) bị xã hội phong kiến thối nát lúc bấy giờ ruồng rẫy, coi thường, và họ đã đến với nhau trong một tình cảm gắn bó của đôi tri kỉ. Từ Hải đánh giá cao sự thông minh, khéo léo của Kiều và ngược lại Kiều nhận ra ở Từ Hải có chí khí anh hùng hiếm có trong thiên hạ, đồng thời cũng là người duy nhất có thể giải thoát cho nàng. Nhưng dù yêu thương, trân trọng Từ Hải, Kiều cũng không thể giữ chân bậc anh hùng cái thế. Đã đến lúc Kiều để Từ Hải ra đi lập sự anh hùng. Tính cách và chí khí của Từ Hải được biểu hiện qua cách sử dụng kết hợp nhuần nhuyễn từ Hán Việt, ngôn ngữ bình dân, dùng nhiều hình ảnh ước lệ và sử

dụng điển cố, điển tích. Đặc biệt nhân vật Từ Hải được Nguyễn Du tái tạo theo khuynh hướng lí tưởng hóa. Mọi ngôn từ, hình ảnh và cách miêu tả Nguyễn Du đều sử dụng rất phù hợp với khuynh hướng này.

“Nửa năm hương lửa đương nồng

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương”.

“Nửa năm” là khoảng thời gian chung sống của Từ Hải và Kiều, thời gian chưa đủ dài để dập tắt hương lửa nồng nàn của “trai anh hùng, gái thuyền quyên”. Vậy nhưng, Từ Hải vội dứt áo ra đi, Từ không quên mình là một tráng sĩ. Trong xã hội phong kiến, đã làm thân nam nhi phải có chí vẫy vùng giữa trời đất cao rộng. Tác giả dùng từ “trượng phu” đây là lần duy nhất tác giả dùng từ này và dùng cho nhân vật Từ Hải. “Trượng phu” nghĩa là người đàn ông có chí khí lớn. Từ “thoát” nghĩa là nhanh chóng trong khoảng khắc bất ngờ. Đó là cách xử sự bất thường, dứt khoát của Từ Hải. Nếu là người không có chí khí, không có bản lĩnh thì trong lúc hạnh phúc vợ chồng đang nồng nàn người ta dễ quên những việc khác. Nhưng Từ Hải thì khác, ngay khi đang hạnh phúc, chàng “thoát” nhờ đến mục đích, chí hướng của đời mình. Tất nhiên chí khí đó phù hợp với bản chất của Từ Hải, hơn nữa, Từ Hải nghĩ thực hiện được chí lớn thì mới xứng đáng với niềm tin yêu và trân trọng mà Thúy Kiều dành cho mình. Cụm từ “động lòng bốn phương” theo Tản Đà là “động bụng nghĩ đến bốn phương” cho Từ Hải “không phải người một nhà, một họ, một xóm, một làng mà là người của trời đất, của bốn phương” (Hoài Thanh). Chính vì thế, chàng hướng về “trời bể mênh mang”, với “thanh gươm yên ngựa” lên đường đi thẳng:

"Trông vời trời bể mênh mang

Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng dong”.

Không gian trời bể mênh mang, con đường thẳng đã thể hiện rõ chí khí anh hùng của Từ Hải. Tác giả dựng lên hình ảnh “Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng dong” rồi mới để cho Từ Hải và Thúy Kiều nói lời tiễn biệt. Liệu có gì phi logic không? Không, vì hai chữ “thẳng dong” có người giải thích là “vội lòi”, chứ không phải lên đường đi thẳng rồi mới nói lời tiễn biệt. Ta có thể hình dung, Từ Hải lên yên ngựa rồi mới nói những lời chia biệt với Thúy Kiều. Lời Từ Hải nói với Thúy Kiều lúc chia tay thể hiện rõ tính cách nhân vật. Thứ nhất, Từ Hải là người có chí khí phi thường, khi chia tay thấy Kiều nói:

Nàng rằng: “Phận gái chữ tòng

Chàng đi thiếp cũng một lòng xin đi”.

Từ Hải đã đáp lại rằng:

Từ rằng: "Tâm phúc tương tri

Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình".

Trong lời đáp ấy bao hàm lời dăn dò và niềm tin mà Từ Hải gửi gắm nơi Thuý Kiều. Chàng vừa mong Kiều hiểu mình, đã là tri kỉ thì chia sẻ mọi điều trong cuộc sống, vừa động viên, tin tưởng Kiều sẽ vượt qua sự bìn rịn của một nữ nhi thường tình để làm vợ một người anh hùng. Chàng muốn lập công, có được sự nghiệp vẻ vang rồi đón Kiều về nhà chồng trong danh dự:

Bao giờ mười vạn tinh binh,

Tiếng chiêng dậy đất bóng tinh rợp đường.

Làm cho rõ mặt phi thường,

Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia".

Quả là lời chia biệt của một người anh hùng có chí lớn, không bìn rịn một cách yếu đuối như Thúc Sinh khi chia tay Kiều. Sự nghiệp anh hùng đối với Từ Hải là ý nghĩa của sự sống. Thêm nữa, chàng nghĩ có làm được như vậy mới xứng đáng với sự gửi gắm niềm tin, với sự trông cậy của người đẹp.

Thứ hai, Từ Hải là người rất tự tin trong cuộc sống:

Đành lòng chờ đó ít lâu,

Chầy chăng là một năm sau vội gì!

Từ ý nghĩ, đến dáng vẻ, hành động và lời nói của Từ Hải trong lúc chia biệt đều thể hiện Từ là người rất tự tin trong cuộc sống. Chàng tin rằng chỉ trong khoảng một năm chàng sẽ lập công trở về với cả một cơ đồ lớn.

Quyết lời dứt áo ra đi

Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi

Hai chữ "dứt áo" thể hiện phong cách mạnh mẽ, phi thường của đấng trượng phu trong lúc chia biệt. Hình ảnh "Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi" là một hình ảnh so sánh đẹp đẽ và đầy ý nghĩa. Tác giả muốn ví Từ Hải như chim bằng cưỡi gió bay cao, bay xa ngoài biển lớn. Không chỉ thế trong câu thơ còn diễn tả được tâm

trạng của con người khi được thỏa chí tung hoành “diễn tả một cách khoái trá trong giây lát con người phi thường rời khỏi nơi tiền biệt”. Chia li và hội ngộ, hội ngộ và chia li, hai sự kiện trái ngược và nối tiếp chia cái đời thường của mỗi người ra thành những chặng đường giàu ý nghĩa hơn. Phải, nếu không có chia li và hội ngộ, cuộc sống chỉ là một dòng chảy đơn điệu và tẻ nhạt. Nếu hội ngộ là sướng vui, hạnh phúc thì chia li là sâu muộn, đau buồn. Có lẽ vì thế mà thơ ca viết về chia li nhiều hơn, thấm thía hơn?

Trong “Truyện Kiều” Nguyễn Du đã ba lần khắc họa những cuộc chia biệt. Đó là Kiều tiễn Kim Trọng về quê hộ tang chú, ở đó có sự nhớ nhung của một người đang yêu mỗi tình đầu say đắm. Đó là cuộc chia tay Thúc Sinh để chàng về quê xin phép Hoạn Thư cho Kiều được làm vợ lẽ, hi vọng gặp lại mong manh. Cuộc chia tay Từ Hải là chia tay người anh hùng để chàng thỏa chí vẫy vùng bốn biển. Do vậy tính chất ba cuộc chia biệt là hoàn toàn khác hẳn nhau. Vậy nhưng, bằng tài hoa của một người nghệ sĩ bậc thầy, Nguyễn Du đã khắc họa thành công chân dung nhân vật Từ Hải với những dấu ấn riêng biệt.

Dưới hình thức một cuộc chia li, đoạn trích “Chí khí anh hùng” mang chở khát vọng tự do, công lí của Nguyễn Du. Từ Hải như một con đại bàng vỗ cánh làm xáo động cả đất trời. Chỉ có đôi cánh ấy mới che chở được những nạn nhân sống dưới gầm trời tăm tối của thế giới “Truyện Kiều”.

Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng Văn 10 hay nhất mẫu 3

Sau nửa năm chung sống, Kiều và Từ Hải có một mái ấm gia đình, đương lúc tình cảm giữa hai người nồng đượm nhất, Từ Hải lại "thoát động lòng bốn phương". Người đời nói rằng anh hùng chí ở bốn phương, Nguyễn Công Trứ lại có câu "Chí làm trai nam bắc đông tây/ Cho phi sức vẫy vùng trong bốn bể". Nam nhi chí trí, đầu đội trời, chân đạp đất, sống là phải làm rạng danh dòng họ, rạng danh gia đình, "Lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh". Có lẽ chính chế độ phong kiến đã tách Từ Hải ra khỏi Kiều – bởi chính chế độ ấy đã đem tư tưởng nam nhi áp đặt lên đầu chàng. Nhưng cũng chính tư tưởng ấy khiến chàng bảo vệ nàng, tạo nên nét riêng của chàng.

“Nửa năm hương lửa đương nồng

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương”

Và Từ Hải đã luôn ở trong vị thế sẵn sàng – chàng luôn cầm chắc thanh gươm, yên ngựa luôn được đặt sẵn – chàng biết chẳng chóng thì chầy chàng cũng sẽ ra đi.

Chàng đã chuẩn bị sẵn tinh thần để không lưu luyến, bịn rịn, vì chàng là một nam tử hán, "nam nhân thà rơi máu chứ không rơi lệ".

“Trông vời trời bể mệnh mang

Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong.”

Không gian xung quanh – rộng lớn, bao la, khoáng đạt, mệnh mang đến cùng trời cuối bể – như khắc họa thêm vào bóng lưng quyết liệt, dứt khoát của chàng. Chàng như hòa vào với trời đất, chàng như trở nên không lò – vì ý chí và hoài bão – vươn đến tận vũ trụ xa xôi.

“Quyết lời dứt áo ra đi

Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi”

Từ Hải như không còn là một người thường nữa – Nguyễn Du tả chàng như một vị tiên nhân – lướt gió, đạp mây mà đi – vượt bể, vượt núi cao, vượt qua bao sóng gió. Lòng chàng vẫn không thay đổi – chàng vẫn "quyết lời", vẫn "dứt áo ra đi".
Bởi:

“Sinh vi nam tử yếu hy kỳ

Khẳng hứa càn khôn tự chuyển di”

Chàng muốn cho Kiều một cuộc sống hạnh phúc. Chàng tự tin vào tài năng của mình, giống như cách Đào Uyên Minh tự tin "Thiếu thời tráng thả lệ/ Vũ kiếm độc hành du”.

“Bao giờ mười vạn tinh binh

Tiếng chiêng dậy đất, bóng tinh rợp đường

Làm cho rõ mặt phi thường

Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia”

Chàng muốn cho Kiều một cuộc sống hạnh phúc. Từ Hải tin rằng chàng sẽ thực hiện được hoài bão của mình – ấy là trở thành một vị tướng quân dẫn "mười vạn tinh binh", chiêng trống "dậy đất", cờ xí "rợp đường". Mọi người rồi sẽ biết chàng tài năng thế nào. Đến lúc ấy, chàng sẽ cho kiệu tám người khiêng, đường đường chính chính rước Kiều vào phủ đệ – để Kiều làm một vị phu nhân, để những kẻ

từng hãm hại Kiều phải ngày đêm sợ hãi. Việc ấy sẽ không lâu, "chầy chằng là một năm sau vội gì".

“Nàng rằng: Phận gái chữ tòng

Chàng đi thiếp cũng một lòng xin đi

Từ rằng: Tâm phúc tương tri

Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình”

Từ Hải một mặt trách Kiều "sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình", một mặt lại lo lắng cho nàng:

“Bằng nay bốn bề không nhà

Theo càng thêm bận biết là đi đâu”

Chàng cũng rất mâu thuẫn – chàng muốn vợ mình cũng là một cô gái phóng khoáng, hiệp nghĩa để sánh đôi với chàng, tựa như Mộc Lan trong thơ của Đào Uyên Minh:

“Vạn dặm đi theo quân

Vượt núi ải như bay

[...]

Tướng quân đánh trăm trận rồi chết

Tráng sĩ mười năm mới trở về”

Nhưng đồng thời, Từ Hải cũng không muốn Kiều phải chịu khổ sở – buổi đầu anh hùng lập nghiệp, ngao du tứ phương xem đất tựa giường, rom tựa nệm chăn. Một tiểu thư khuê các như Kiều sao có thể chịu khổ như vậy? Đó là tấm lòng nghĩ cho vợ, tấm lòng hết sức tình cảm của một kẻ võ biên, thật đáng quý biết bao.

Nguyễn Du đã xuất sắc miêu tả một Từ Hải – một con người bình thường, với những hoài bão và ý chí to lớn, với những hành động phi thường, và rồi lại trở lại như một người chồng quen thuộc – một người chồng luôn lo lắng, quan tâm đến vợ.

John S. Mill từng nhận định rằng: “Châm ngôn sự thật luôn chiến thắng tội ác là lời dối trá ngọt ngào nhất mà con người cứ nhắc đi nhắc lại cho đến khi nó trở nên phổ biến. Lịch sử tràn ngập ví dụ về lòng bác ái và sự thật bị quật ngã bởi tội ác”. Truyện Kiều của Nguyễn Du cũng như vậy. Dù đưa vào nhân vật Từ Hải – một anh hùng trong mắt Kiều và những người có số phận như Kiều hay phường giặc cỏ trong mắt triều đình phong kiến, nhưng cuối cùng, chàng vẫn bị quật ngã trước những thế lực đen tối xấu xa. Thế nhưng, chỉ với một đoạn xuất hiện ngắn ngủi, Từ Hải cũng đã soi sáng khát khao về một cuộc sống công bằng và hạnh phúc – một cuộc sống lý tưởng cho tất cả mọi người của Nguyễn Du.

Bài văn mẫu lớp 10 Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng mẫu 4

Nhắc đến Truyện Kiều của Nguyễn Du người ta hay tập trung vào những đề tài xoay quanh cuộc đời và số phận nàng Kiều hoặc miêu tả nhan sắc Thúy Kiều Thúy Vân, miêu tả Kim Trọng mà ít khi nói đến những nhân vật khác. Trong cuộc đời Kiều ngoài Kim Trọng ra thì cần phải nhắc đến Từ Hải – một người anh hùng chí lớn ở bốn phương. Người đã giúp Kiều trả ân báo oán, cho Kiều có những khoảng thời gian tuy ngắn ngủi nhưng lại chứa đầy niềm hạnh phúc. Qua đó ta thấy được những vẻ đẹp của Từ Hải trong Truyện Kiều.

Về mục đích xây dựng nhân vật Từ Hải trong Truyện Kiều thì có lẽ không chỉ là một người đàn ông có công cứu vớt cuộc đời người con gái tài năng nhưng bạc mệnh kia mà còn có một mục đích khác. Mục đích ấy chính là nói lên, xây dựng lên những người có tầm vóc và ý chí anh hùng trong thời đại ngày xưa. Những con người như thế thì thường có những phẩm chất anh hùng không quản những khó khăn của trần gian. Chí lớn của họ không bị bó hẹp giới hạn. Chính vì thế khi đi phân tích nhân vật này thì chúng ta sẽ đi tìm hiểu về vẻ đẹp ngoại hình và phẩm chất tâm hồn của người anh hùng ấy.

Trước hết là vẻ đẹp hình thể của người anh hùng thì Từ Hải được nhà thơ xây dựng giống như những hình tượng người anh hùng trong xã hội lúc bấy giờ. Đó là người anh hùng với dáng hình “Vai năm thước rộng, thân mười thước cao”. Có thể nói qua câu thơ miêu tả của Nguyễn Du về hình dáng của Từ Hải ta thấy được một hình ảnh người anh hùng thú vị. Tầm vóc cơ thể của anh sánh ngang với tầm vóc của vũ trụ hay sao, nói như thế để thấy được con người anh hùng thời xưa có tầm vóc ngang tàng, hoành tráng đến thế nào. Không những thế Nguyễn Du còn có những câu thơ đặc tả về bề ngoài của Từ Hải là:

“Râu hùm, hàm én, mày ngài,

Vai năm tác rộng, thân mười thước cao.”

Đó chính là những nét phương phi của những người anh hùng thời xưa mà qua đây chúng ta biết thêm về nét đẹp ấy. Không chỉ chuẩn mực anh hùng qua hình dáng cơ thể mình Từ Hải còn hiện lên với phẩm chất anh hùng.

Trước hết là tình thương dành cho người má đào, mắt xanh. Những anh hùng thời xưa thường đi liền với những má đào xinh đẹp tuyệt thế và ở đây Kiều và Từ Hải là một cặp như thế. Từ Hải không chê thân phận của Thúy Kiều mà chỉ cần biết rằng mẹn mộ tài sắc của Kiều cũng như tấm lòng Kiều cho nên Từ Hải bày tỏ tình cảm của mình với nàng má đào ấy:

“Bấy lâu nghe tiếng má đào

Mắt xanh chẳng để ai vào có không?

Một đời được mấy anh hùng,

Bỏ chi cá chậu chim lồng mà chơi”

Đó là khi tỏ tình ban đầu, người anh hùng ấy đã có công cứu vớt lấy cuộc đời của Kiều giúp Kiều thoát khỏi cảnh cá chậu chim lồng. Sau này hai người sống hạnh phúc bên nhau đúng nghĩa là hai người vợ chồng thật sự chứ không giống với Thúc Sinh trước đây. Dựng lên được nghiệp lớn thì Từ Hải đã giúp cho Kiều báo ân trả oán những người làm hại cuộc đời của Kiều.

Tiếp nữa Từ Hải còn hiện lên là một anh hùng có ý chí kiên cường của một người anh hùng. Như chúng ta đã biết thì ý chí của một người anh hùng là ở bốn phương trời và Từ Hải cũng vậy:

“Nửa năm hương lửa đương nồng

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương”

Tình yêu rất cần với một người anh hùng thế nhưng nó không là vật cản để giới hạn ý chí của người anh hùng. Lòng của người anh hùng Từ Hải là ở bốn phương kia chứ không phải là ở ngôi nhà nơi có người vợ xinh đẹp. Từ Hải chung sống với Kiều được nửa năm thì quyết tâm dứt áo ra đi. Không phải chàng không thương không yêu, không muốn ở bên nàng Kiều mà là chí khí của một người anh hùng đã thúc giục chàng lên đường. Và lại chàng đi cũng là muốn làm nên sự nghiệp để cho Kiều có một cuộc sống hạnh phúc đầy đủ hơn. Và đặc biệt là ngay cả khi Thúy Kiều bịn rịn thì Từ Hải vẫn “Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng dong”.

Không những thế phẩm chất người anh hùng Từ Hải còn được thể hiện qua những hình ảnh chàng chiến đấu vang dội nơi sa trường. Chàng không những có ý chí hơn người mà chàng còn có cả tài năng về kiếm thuật của một anh hùng thật sự:

“Huyện thành đạp đổ năm tòa cõi nam”.

Hay cả khi thất bại thì người anh hùng ấy vẫn cứ hiên ngang không sợ gì, có thể nói trong cuộc đời Từ Hải chàng không biết sợ, không hề nao núng trước một vấn đề gì cả:

“Khí thiêng khi đã về thần,

Nhơn nhơn còn đứng chôn chân giữa vòng”

Như vậy qua đây ta thấy được những vẻ đẹp của người anh hùng Từ Hải của Truyện Kiều. Có thể thấy Nguyễn Du đã xây dựng thành công người anh hùng thời đại trong tác phẩm của mình. Có lẽ chính sự thành công ấy cũng làm giàu thêm sức hấp dẫn của Truyện Kiều.

Văn mẫu Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng Văn 10 mẫu 5

Đoạn thơ dài 48 câu trích trong Truyện Kiều từ câu 2165 đến câu 2212. Ở đây đã cắt đi 12 câu (2183 - 2194) chỉ còn lại 36 câu. Trốn khỏi tay Hoạn Thư, Kiều lại rơi vào tay Bạc Bà, Bạc Hạnh. Lần thứ hai Kiều bị đẩy vào chốn thanh lâu. Ít lâu sau Kiều may mắn gặp Từ Hải. “Tấm lòng nhi nữ cũng xiêu anh hùng”, Từ Hải chuộc Kiều ra khỏi lầu xanh, cưới nàng làm vợ. Đoạn thơ ghi lại cuộc tri ngộ và tình duyên giữa Kiều với Từ Hải đầy màu sắc lãng mạn, ca ngợi Từ Hải, một anh hùng phi thường, một tài tử đa tình và hào hiệp.

Từ Hải, một anh hùng đích thực, một tung tích bí mật: “khách biên đình”, nơi biên ải xa xôi..., đến gặp Kiều giữa mùa trăng đẹp "gió mát trăng thanh". “Bồng đâu” bất ngờ, ngạc nhiên, với Kiều, đây không phải là một khách làng chơi tầm thường.

Tướng mạo Từ Hải phi thường. Năm nét vẽ ẩn dụ với những số đo hoành tráng đầy ấn tượng:

Râu hùm, hàm én, mày ngài

Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao.

Võ nghệ xuất chúng, có tài thao lược, Từ Hải là một anh hùng đích thực:

Đường đường một đấng anh hào,

Côn quyền hơn sức, lược thao gồm tài.

Lúc đầu chỉ giới thiệu "khách biên đình", giới thiệu tướng mạo, tài thao lược, côn quyền, câu thứ 7 trở đi mới nói đến họ, tên, lai lịch. Lối viết vừa "kín" vừa kích thích trí tò mò người đọc, hơn nữa là để nêu bật tính chất bí ẩn phi thường, xuất chúng của anh hùng Từ Hải: ngang tàng, bất khuất, tung hoành, khát vọng tự do, coi thường công danh vào luôn cúi:

Đội trời đạp đất ở đời,

Họ Từ, tên Hải, vốn người Việt Đông.

Giang hồ quen thói vẫy vùng,

Gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo.

Từ Hải là người anh hùng lý tưởng mang khát vọng tự do, một trong ba nhân vật rất đẹp, thể hiện cảm ứng nhân văn trong Truyện Kiều: Thúy Kiều, Kim Trọng, Từ Hải.

Từ Hải, một tài tử đa tình. Chỉ mới nghe tiếng nàng Kiều, thế mà "Tâm lòng nhi nữ cũng xiêu anh hùng". "Xiêu" nghĩa là say đắm; say mê vì sắc, vì tài, vì tình, vì "má đào", vì "mắt xanh"...

Buổi sơ kiến, chỉ một cái "liếc" thôi mà đã "ưa", đã "bén duyên rồi":

Thiếp danh đưa đến lầu hồng,

Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa.

Cũng là phút đầu gặp gỡ, nhưng mỗi lần có một sắc thái biểu cảm khác nhau. Kiều gặp Kim Trọng: "Tình trong như đã, mặt ngoài còn e". Kiều gặp Từ Hải: "Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa". Đó là những vần thơ thú vị diễn tả men say tình ái và chất phong tình, đa tình của Kiều với Kim Trọng, Kiều với Từ Hải.

Từ Hải đến lầu xanh gặp Thúy Kiều không phải tình "trăng gió" mà là "tâm phúc tương cò", tìm người "tri kỷ". Vì vậy khi nghe Kiều nói lên niềm hi vọng "Tân Dương thấy được mây rồng có phen", Kiều gửi gắm sự trông cậy sự chở che "Rộng thương cỏ nội, hoa hèn / Chút thân bèo bọt dám phiền mai sau", Hải "gật đầu" sung sướng. Từ Hải khẳng định: Kiều là tri kỷ, gắn bó với nhau, giàu sang phú quý cũng không quên nhau. Đó là môi tình lãng mạn:

Một lời đã biết đến ta,

Muôn chung nghìn tứ cũng là có nhau.

Từ Hải chuộc Kiều ra khỏi lầu xanh rất đàng hoàng “Tiền trăm lại cứ nguyên ngân phát hoàn”. Từ Hải đã cưới Kiều làm vợ, con người "giang hồ quen thói vẫy vùng này đã "sửa chôn thanh nhàn" sống trong mái ấm hạnh phúc lứa đôi “Đặt giường thất bảo, vây màn bát tiên”.

Từ Hải là một anh hùng rất đa tình. Kiều như được cởi lốt thanh lâu trở thành một gái thuyền quyên. Cuộc tình duyên giữa Kiều với Từ Hải mang đậm màu sắc lãng mạn. Thật đẹp đôi:

Trai anh hùng, gái thuyền quyên

Phỉ nguyên sánh phượng, đẹp duyên cưới rồng.

Đoạn thơ, từ giọng điệu đến ngôn từ đều trang trọng, cổ kính. Từ Hải lấy Kiều làm vợ, bên cạnh tính cách anh hùng có thêm chất đa tình. Với Kiều, cuộc tình duyên này là một sự đổi đời; hạnh phúc gắn liền với tự do, vĩnh viễn thoát thân phận gái lầu xanh, trở thành một mệnh phụ phu nhân, có dịp báo ân, báo oán.

Nguyễn Du trân trọng mối tình của “trao anh hùng, gái thuyền quyên” đã dành những lời tốt đẹp nhất nói về Từ Hải. Đoạn thơ thâm nhuận tinh thần nhân đạo và có không ít câu thơ tuyệt hay, người đọc nhớ mãi.

Bài làm văn mẫu 10 Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng mẫu 6

Truyện Kiều của tác giả Nguyễn Du là một tuyệt tác thể hiện tên tuổi của Nguyễn Du. Trong đó, tác giả đã vô cùng thành công khi phác họa nhiều nhân vật có sức sống vô cùng mãnh liệt trong lòng người đọc như: Thúy Kiều, Hoạn Thư, Sở Khanh, Mã Giám Sinh, Từ Hải..

Đoạn trích Kiều gặp Từ Hải được viết sau khi Thúy Kiều trốn khỏi tay Hoạn Thư, nhưng không may lại rơi vào tay Bạc Bà, Bạc Hạnh lần này là lần thứ hai Thúy Kiều bị bán vào lầu xanh khiến cho cô vô cùng đau đớn buồn khổ. Nhưng số phận đã mỉm cười khi run rủi cho Thúy Kiều gặp gỡ nhân vật Từ Hải. Trước một người anh hùng như người Từ Hải Thúy Kiều đã thật sự rung động.

"Tấm lòng nhi nữ cũng xiêu anh hùng"

Khi gặp Thúy Kiều, Từ Hải thật sự rung động trước nhan sắc kiều sa của nàng, trước tài năng và tính tình, nhân cách của nàng nên Từ Hải không ngần ngại chuộc thân cho Thúy Kiều và cưới nàng làm vợ. Thúy Kiều lúc này từ một cô gái lầu xanh trở thành mệnh phụ phu nhân. Đoạn trích này ghi lại cuộc tri ngộ, gặp gỡ tình duyên giữa Thúy Kiều và Từ Hải được tác giả Nguyễn Du đầy màu sắc lãng mạn, trữ tình một anh hùng có ngoại hình phi thường và tính cách hào hiệp trượng nghĩa.

Nhân vật Từ Hải là một anh hùng đích thực một anh hùng đầu đội đầu, chân đạp đạp đất, khi Từ Hải gặp Thúy Kiều giữa mùa thu trăng thanh, một không gian vô cùng nên thơ, lãng mạn. Nhân vật Từ Hải có tướng mạo vô cùng phi thường, thể hiện sự oai phong của một vị anh hùng với những khắc họa ấn tượng thông qua từng câu thơ, ngôn ngữ của Nguyễn Du đã khắc họa nhân vật Từ Hải vô cùng anh dũng khí khái phi phàm:

Râu hùm, hàm én, mày ngài

Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao.

Đường đường một đấng anh hào,

Côn quyền hơn sức, lược thao gồm tài.

Lúc đầu chỉ giới thiệu "khách biên đình", giới thiệu tướng mạo, tài thao lược, côn quyền, câu thứ 7 trở đi mới nói đến họ, tên, lai lịch. Lối viết vừa "kín" vừa kích thích trí tò mò người đọc, hơn nữa là để nêu bật tính chất bí ẩn phi thường, xuất chúng của anh hùng Từ Hải: ngang tàng, bất khuất, tung hoành, khát vọng tự do, coi thường công danh vào luôn cúi:

Đội trời đạp đất ở đời,

Họ Từ, tên Hải, vốn người Việt Đông.

Giang hồ quen thói vẫy vùng,

Gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo.

Nhân vật Từ Hải toát lên vẻ anh hùng của một người nam nhi chí ở bốn phương, đầu thì đội trời, thể hiện sự hiên ngang oai vệ không sợ trời, không sợ đất của một người con trai ngay thẳng, sống hiên ngang không khuất tất. Chân đạp đất thể hiện sự vững vàng trong dáng đi, trong tư thế của nhân vật này. Thông qua cách miêu tả của tác giả Nguyễn Du ta thấy được sự tài sự trân trọng của tác giả với vị anh hùng Từ Hải.

Trong mỗi vần thơ của mình Nguyễn Du luôn thể hiện sự kính trọng, yêu mến của tác giả với nhân vật của mình. Nhân vật Từ Hải là người anh hùng vô cùng lý tưởng đại diện cho khát vọng hướng tới sự tự do, phóng khoáng, luôn hướng tới sự hoàn mỹ trong cuộc sống. Từ Hải chính là một nhân vật đẹp trong tác phẩm Truyện Kiều.

Từ Hải cũng là nhân vật sống ngay thẳng trượng nghĩa, chính vì vậy, anh không hề chê Thúy Kiều xuất thân là gái lầu xanh, mà chỉ cần cảm nhận được tấm lòng trong trắng, sự hiểu biết cũng như đức hạnh của cô gái gian truân này liền lập tức chuộc thân cho nàng và cưới làm vợ.

Thiếp danh đưa đến lầu hồng,

Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa.

Trong giây phút đầu tiên gặp mặt, cả hai cùng có những sắc thái, biểu cảm ra bên ngoài vô cùng khác nhau. Khi Thúy Kiều gặp gỡ Kim Trọng thì nàng tỏ vẻ ngại ngùng e thẹn của một cô gái mới lớn lần đầu biết yêu thương "Tình trong như đã mặt ngoài còn e". Còn khi Thúy Kiều gặp gỡ Từ Hải:

"Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa"

Trong mỗi câu thơ của Nguyễn Du đều thể hiện tình cảm của hai con người đồng lòng tìm thấy tiếng nói chung trong tình cảm của mình, nên cùng đưa đi liếc lại.

Mặc dù lúc đầu Từ Hải đến lầu xanh gặp nàng Thúy Kiều không phải là gặp gỡ ong bướm trăng gió mà chính là gặp gỡ người tâm giao, tri kỷ, tâm phúc tương cò. Thể hiện đôi Kiều - Hải là một đôi nam thanh nữ tú tìm thấy sự tương đồng trong tâm hồn của mình. Thúy Kiều sau khi trải qua nhiều gian nan, trải qua nhiều bẽ mặt éo le trong tình cảm, hơn lúc nào hết cô cảm thấy cần một bờ vai vững chãi, một người anh hùng hiểu thấu nỗi lòng của mình cùng nhau gắn bó, tạo nên một mái ấm hạnh phúc.

Một lời đã biết đến ta,

Muôn chung nghìn tứ cũng là có nhau.

Hành động Từ Hải tới lầu xanh và quyết định chuộc thân nàng Thúy Kiều ra khỏi lầu xanh thể hiện sự đàng hoàng của người quân tử, Từ Hải không ngần ngại cưới Thúy Kiều làm vợ, coi nàng là một người bạn tri kỷ tâm giao của mình.

Người anh hùng Từ Hải cũng có sự đa tình riêng của mình, cũng như những chàng trai khác anh không thể nào không động lòng trước vẻ đẹp của Thúy Kiều. Từ khi Thúy Kiều làm vợ Từ Hải nàng trở lại đúng thân phận một cô gái ngoan hiền có xuất thân từ con nhà học thức.

Nàng thật sự là một người vợ hiền thực đảm đang thường xuyên lo lắng cho Từ Hải giữ trọn vẹn đạo nghĩa vợ chồng, thủy chung son sắc. Cuộc hôn nhân của Từ Hải và Thúy Kiều mang màu sắc lãng mạn, trữ tình, đôi trai tài gái sắc thật xứng đôi vừa lứa:

Trai anh hùng, gái thuyền quyên

Phi nguyên sánh phượng, đẹp duyên cười rông.

Trong đoạn trích này từ giọng điệu của bài thơ đến ngôn ngữ đều trang trọng, thể hiện sự yêu mến của tác giả Nguyễn Du với đôi trai tài gái sắc Hải - Kiều. Khi hai ta về một nhà Thúy Kiều trở thành một cô gái thuyền quyên còn Từ Hải thì trở thành một chàng trai đa tình, ngoài vẻ anh hùng đội trời đạp đất, Từ Hải cũng tỏ ra chân thành, yêu mến Thúy Kiều vô hạn.

Với Thúy Kiều đây thật sự là một khúc rẽ lớn, đưa cô từ một cô gái lầu xanh trở thành người có quyền chức địa vị trở thành một mệnh phụ phu nhân, giúp Thúy Kiều có cơ hội được báo ân, báo oán với những người đã giúp đỡ hoặc hãm hại nàng.

Tác giả Nguyễn Du vô cùng trân trọng, cuộc tình của hai người Thúy Kiều và Kim Trọng, trai anh hùng gái thuyền quyên, tác giả Nguyễn Du cũng dùng những lời lẽ vô cùng tốt đẹp để viết về Từ Hải khắc họa thành công một nhân vật anh hùng, hào hiệp, trọng nghĩa luôn hướng mình tới khát vọng tự do.

Thông qua đoạn trích ta thấy được tinh thần nhân đạo của nhà thơ Nguyễn Du với nhân vật Thúy Kiều của mình. Ông luôn dành một sự ưu ái vô bờ bến cho Thúy Kiều trong mỗi câu chữ của mình ông đều viết lên bằng cả tấm lòng bao dung nhân hậu cho người con gái tài sắc nhưng chịu cảnh gian nan vất vả.

Phân tích nhân vật Từ Hải trong đoạn trích Chí khí anh hùng Ngữ Văn lớp 10 mẫu 7

Ngòi bút Nguyễn Du tài tình khi khắc họa những nhân vật trong Truyện Kiều luôn chân thật, sống động, gây ấn tượng sâu sắc cho người đọc. Nhân vật vừa có nét chung, vừa có nét riêng nổi bật, đặc biệt là về tâm lí, tính cách. Chỉ cần một lời thơ cô đọng, tác giả đã làm lộ ngay thần thái của nhân vật. Đoạn Chí khí anh hùng- Từ

Hải ra đi lập sự nghiệp, già từ Thúy Kiều - đã thể hiện sắc nét nghệ thuật miêu tả nhân vật đó của Nguyễn Du.

Từ Hải đa tình, nhưng trước hết Từ Hải là một tráng sĩ, một người có chí khí mạnh mẽ. Chỉ là mục đích cao để hướng tới, khí là nghị lực để đạt tới mục đích. Ở con người Từ Hải, nổi khát khao được vẫy vùng giữa trời cao đất rộng như đã trở thành một sức mạnh của thiên nhiên, không gì có thể kiềm chế nổi. Từ Hải đang sống trong cảnh nồng nàn hương lửa, chợt động lòng bốn phương. Thế là toàn bộ tâm trí hướng về trời bể mênh mang và lập tức ở vào tư thế một mình với thanh gươm yên ngựa sẵn sàng lên đường. Động lòng bốn phương là "động bụng nghĩ đến bốn phương" (Tản Đà). Nói cụ thể hơn là thấy trong lòng cái chí tung hoành ở bốn phương đang thúc giục, kêu gọi. Chỉ hai câu đầu, ta thấy Từ Hải không phải là con người tầm thường, mà có tâm chí của bậc hào kiệt Không gian trong câu 3, 4 (trời bể mênh mang, lên đường thẳng rong) thể hiện chí khí anh hùng của Từ Hải: lên đường, một mình một ngựa, một thanh gươm!

Lời Từ Hải nói trong lúc tiễn biệt thể hiện rõ tính cách của nhân vật anh hùng này. Từ Hải là con người của sự nghiệp phi thường, không thể đắm mình mãi chốn khuê phòng. Đang ở trong cảnh hạnh phúc ngọt ngào, Từ Hải thoát đã động lòng bốn phương, tiếng gọi của sự nghiệp đã thức tỉnh chàng. Giờ đây sự nghiệp đối với chàng là trên hết. Đối với Từ Hải, sự nghiệp chẳng những là ý nghĩa của sự sống, mà còn là điều kiện để thực hiện những ước ao mà người tri kỉ gửi gắm, trông cậy ở chàng. Do vậy nên không chút bịn rịn, không có những lời than vãn lúc chia biệt. Thêm nữa, trong lời trách người tri kỉ chưa thoát khỏi thường tình nhi nữ, còn bao hàm cái ý khuyên Kiều hãy vượt lên tình cảm thông thường để làm vợ của một anh hùng. Cho nên sau này trong nỗi nhớ thương của Kiều (Cánh hồng bay bổng tuyệt vời - Đã mòn con mắt phương trời đăm đăm) không chỉ có sự mong chờ người yêu xa cách, mà còn mong chờ cả sự nghiệp của Từ Hải.

Con người rất tự chủ và tự tin. Trước đây, ngay trong cảnh trần ai, Từ Hải ngang nhiên xem mình là anh hùng, tất cả sự nghiệp sau này như đã nắm chắc trong tay. Giờ đây xuất phát chỉ với thanh gươm yên ngựa, Từ Hải đã khẳng định, muôn thì cũng không quá một năm, sẽ nhất định trở về với cả một cơ đồ to lớn.

Từ Hải là nhân vật được Nguyễn Du tái tạo theo khuynh hướng lí tưởng hóa. Trong đoạn trích này, qua từ ngữ, hình ảnh nghệ thuật miêu tả của tác giả, Từ Hải hiện ra với tính cách của con người phi thường.

Trượng phu là người đàn ông có chí khí lớn. Chử thoắt nói những quyết định dứt khoát của Từ Hải. Bốn chữ động lòng bốn phương nói lên được cái ý Từ Hải "không phải là người một nhà, một họ, một xóm, một làng mà là người của trời

đất, của bốn phương" (Hoài Thanh). Chữ dứt áo trong câu Quyết lời dứt áo ra đi thể hiện được phong cách con người phi thường lúc chia biệt: người ở nắm áo, nhưng người đi cứ dứt áo ra đi.

Mặt khác, Từ Hải là con người phi thường, nên lúc ra đi cũng không thể ra đi như mọi người. Hơn nữa, hình ảnh Gió mây băng đã đến kì dặm khơi cho thấy chí lớn của một bậc hào kiệt. Từ Hải ra đi chỉ với thanh gươm yên ngựa, nhưng vẫn cả quyết ngày trở về sẽ có mười vạn tinh binh. Làm thế nào mà có được như thế, Từ Hải không nói, nhưng Kiều thì tin và người đọc cũng không thấy phải băn khoăn.

Nguyễn Du đã thành công trong việc sử dụng từ ngữ, hình ảnh, nghệ thuật miêu tả theo khuynh hướng lí tưởng hóa để biến Từ Hải thành một hình tượng lí tưởng, phi thường với những nét thật cụ thể, sinh động.